

NGÔN NGỮ

TẠP CHÍ CỦA
HỘI NGÔN NGỮ HỌC VIỆT NAM
SỐ 6 (341) 2023

ISSN 0868 - 3409

& đời sống

JOURNAL OF LANGUAGE AND LIFE
LINGUISTIC SOCIETY OF VIETNAM

NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG

SỐ 6 (341) - 2023

ISSN 0868 - 3409

6 (341)
2023

NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG

Số 6(341)-2023

MỤC LỤC

NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC

NGUYỄN VĂN KHANG	Sách giáo khoa "tiếng Việt" lớp 1 từ khảo sát thực tế: nên dạy <i>p</i> là một âm riêng hay dạy <i>p</i> xen lồng với <i>ph</i>	3
TRẦN KIM PHƯƠNG HOÀNG QUỐC	Những kết hợp đặc biệt trong cụm từ chính phụ tiếng Việt.....	14
	Vấn đề hiểu và sử dụng từ Hán Việt của học sinh trung học phổ thông hiện nay: nghiên cứu trường hợp học sinh trung học phổ thông tại tỉnh Bình Dương.....	22
PHẠM THỊ HÀ - SUN CHIH CHEN VŨ NGỌC HOA LÊ THỊ CẨM VÂN ĐỖ THỊ PHƯƠNG THÚY	Từ vựng học thuật trong giáo trình dạy tiếng Việt như một ngoại ngữ.....	31
	Ngữ nghĩa - ngữ pháp của từ <i>lòng</i> trong tiếng Việt.....	39
	Dòng thời gian tinh thần trong tiếng Việt.....	44
	Đặc điểm cú pháp của các thành phần trong kết cấu gây khiến với <i>LÀM</i> trong tiếng Việt.....	51
HOÀNG THỊ NHUNG CHU PHONG LAN - PHAN TRANG NGUYỄN THU QUỲNH - LATTANAVONG THAMMAVONGSA TRẦN THỊ PHƯƠNG LÝ - DƯƠNG THẾ TOÀN - LÊ HIỀN MY ĐINH THỤC TRANG - PHÙNG DIỆP PHƯƠNG UYÊN	Khái niệm và loại hình từ điển ngôn ngữ.....	60
	Sự tiếp thu hành động hướng ở kết cấu vận động chứa động từ đi trong tiếng Việt của sinh viên Hán Quốc.....	70
	Tình hình sử dụng ngôn ngữ của lưu học sinh Lào tại Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên.....	77
	Thái độ ngôn ngữ của người tiếp nhận đối với cảnh quan ngôn ngữ tại phố Tây đường Bùi Viện, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.....	87

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

NGUYỄN HOÀNG ANH - NGUYỄN PHƯỚC LỘC - TRẦN THỊ THANH MAI PHẠM ĐỨC TRUNG - HOÀNG LAN CHI NGUYỄN THANH VÂN	Bộ từ vựng khung năng lực tiếng Hán trong giảng dạy Hán ngữ quốc tế với giảng dạy từ vựng tiếng Trung Quốc tại Việt Nam.....	101
	Vấn đề bản vị trong giảng dạy từ vựng tiếng Hán.....	107
HOÀNG THỊ THU HÀ NGÔ THỊ KHÁNH NGỌC	Thái độ về mặt nhận thức tiếng Anh của sinh viên không chuyên tại thành phố Hồ Chí Minh.....	111
	Biểu thức ngữ vi của hành động nói "tuyên bố" trong kháng nghị hàng hải tiếng Anh.....	118
	Án dụ ý niệm dịch bệnh Covid 19 trong báo chí kinh tế tiếng Anh và tiếng Việt.....	122
PHẠM ANH TIÊN NGUYỄN ĐÌNH THƯỜNG - NGUYỄN THỊ KIM THOÀ - NGUYỄN TUẤN HÙNG - ĐẬU THỊ BÍCH LOAN PHÍ MINH TUẤN	Mô hình cấu tạo thuật ngữ ngành ô tô trong tiếng Anh.....	132
	Đánh giá kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên năm thứ hai hệ cao đẳng ngành ô tô tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.....	141
	Tự chủ trong mô hình học tập cộng tác từ góc nhìn của giảng viên tiếng Anh: khảo sát trường hợp.....	147
VŨ THỊ THẮNG	NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA	
	Định danh bằng hoán dụ trong các địa danh lịch sử - văn hóa ở khu vực miền núi Thanh Hóa.....	158
	NGÔN NGỮ VÀ VĂN CHƯƠNG	
NGUYỄN THỊ HỒNG NGÂN - NGUYỄN NGỌC THỤY	Từ ngữ tôn giáo trong tiểu thuyết "Mẫu thượng ngàn" của Nguyễn Xuân Khánh.....	164

NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC

SÁCH GIÁO KHOA “TIẾNG VIỆT” LỚP 1 TỪ KHẢO SÁT THỰC TẾ: NÊN DẠY *p* LÀ MỘT ÂM RIÊNG HAY DẠY *p* XEN LỒNG VỚI *ph* NGUYỄN VĂN KHANG*

TÓM TẮT: Hiện nay ở Việt Nam có 5 bộ sách giáo khoa “Tiếng Việt 1” được biên soạn trên một khung chung về nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Liên quan đến âm /p/, mỗi cuốn sách “Tiếng Việt 1” có cách xử lý khác nhau. Từ đó, có một câu hỏi đặt ra là: nên dạy *p* là một âm riêng hay dạy *p* xen lồng với *ph*?

Bài viết này, từ khảo sát thực tế ý kiến của các thầy cô giáo trực tiếp dạy học, cung cấp những thông tin cần thiết, để giúp cho có một cái nhìn khách quan hơn khi trả lời câu hỏi trên.

TỪ KHÓA: “Tiếng Việt 1”; p/p/; /f/ph; dạy *p* riêng (độc lập); dạy *p* xen lồng với *ph*.

NHẬN BÀI: 25/04/2023.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 02/06/2023

1. Đặt vấn đề

1.1. Trước đây, khoảng từ những năm 60 trở về trước, người học chữ Quốc ngữ đều mở đầu bằng việc học thuộc Bảng chữ cái với cách đọc 29 con chữ: a (a), ă (ă), â (ớ), b (bê), c (xê), d (dê/dê trên), đ (đê), e (e), ê (ê), g (giê/giê dưới), h (hát), l (i), k (ca), l (e lơ), m (em mờ), n (en nờ), o (o), ô (ô), ơ (ơ), p (pê), q (cu/quy), r (e-rờ), s (ét si), t (tê), u (u), ư (ư), v (v), x (ích xì), y (i gờ rét/ i cơ rét).

Với cách đọc như vậy, việc viết chính tả cũng được “đánh vần” theo con chữ. Ví dụ: ngành: “en-giê/dê- a- nga- en- hát- nganh- huyền- ngành”; nghe: en-giê/dê-hát-e-nghe. Có lẽ cũng vì cách đọc này mà rất ít người viết nhầm (chẳng hạn, viết “ngành” thành “nghành”). Cách đọc này hiện vẫn được dùng để đọc bảng chữ cái và để đọc khi các con chữ này được dùng với tư cách là các kí hiệu. Ví dụ: “lớp một xê (lớp 1c)”; Tam giác a bê xê (tam giác ABC). Tiếng Việt hiện có cách nói: “trình độ a bê xê về chuyên môn” (ý nói trình độ thấp); “Hế gập là phải a bc (a bê xê gì đấy)” (ý nói có nhiều thứ kèm theo trong đó, như là sự ngầm hiểu với nhau).

Hiện nay đã có sự tách bạch giữa “phát âm” và “đọc con chữ”, theo đó, nói theo chuyên môn là phải “phân biệt được rằng chữ cái và âm vị là thuộc về 2 hệ thống hoàn toàn khác nhau. Cần phân biệt ngô ra ngô và khoai ra khoai. Có thể mới truyền đạt và dạy đúng được hai hệ thống nói trên. (Mai xuân Huy, dẫn theo “Sư phạm. Đọc a-bê-cê hay a-bờ-cờ: Như nào mới là đọc đúng” 7.12.2016 <https://suphamhanoi.edu.vn/doc-ce-hay-bo-co-nhu-nao-moi-la-doc-dung>).

1.2. Với sự xuất hiện hai cách đọc như nêu ở trên, liên quan đến *p* có thể thấy:

- Về mặt con chữ, *p* là một chữ cái độc lập, được đọc là “pê”.
- Về mặt phát âm, *p* là một âm (/p/) phát âm là “pờ”; còn /f/ (“phờ”) là phát âm của *ph* (gồm hai con chữ *p* và *h*).
- Về vị trí trong âm tiết, /p/ là một phụ âm có thể đứng đầu và đứng cuối âm tiết, ví dụ: *pin*, *pháp*, *phép*.
- Từ góc độ từ vựng, những âm tiết với tư cách là đơn vị từ vựng (từ hoặc yếu tố tạo từ) mà có *p* đứng cuối thì chiếm tỉ lệ áp đảo, ví dụ: *hợp*, *nap*, *tạp*, *pháp*, *phép*, *sập*, *tép*, *xep*; *bập bênh*, *cấp tập*, *hấp tấp*, *lập cập sập nhập*.

Trong khi đó, những âm tiết với tư cách là đơn vị từ vựng (từ hoặc yếu tố tạo từ) mà có *p* đứng đầu thì rất hạn chế (rất ít), thường là:

+ Một số từ (yếu tố tạo từ) gốc ngoại, ví dụ: *panô*, *patê*, *pan* (xe bị pan), *panh* (dụng cụ y tế), *pêdan*, *pin*, *piano*, *pôlime*, *puốc hoa*.

* GS.TS; Trường Đại học Phenikaa; Email: khang.nguyenvan@phenikaa-uni.edu.vn

+ Một số địa danh, nhân danh, tên gọi động thực vật, ví dụ: *Sa Pa, Pắc Pò*, (núi) *Chư Pông* (còn gọi *Chư Prông*), (thôn) *Pín Pè* (xã Cát Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái), *Pò Hèn* (xã Hải Sơn, TP Móng Cái, Quảng Ninh), *pơ mu (cây)*.

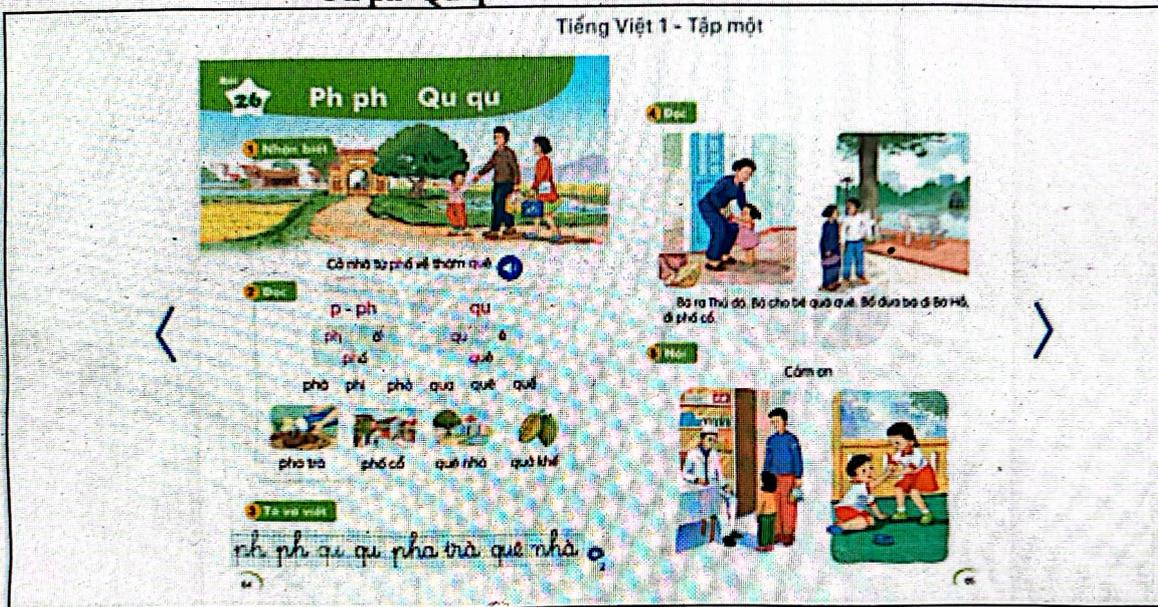
2. Giới thiệu p trong 5 cuốn “Tiếng Việt 1”, tập 1

Hiện nay có 05 bộ sách giáo khoa lớp 1, trong đó có 5 quyển *Tiếng Việt 1* của các nhóm biên soạn: “*Kết nối tri thức với cuộc sống*”, “*Chân trời sáng tạo*”, “*Cùng học để phát triển năng lực*”, “*Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục*” và “*Cánh Diều*”.

Dưới đây, chúng tôi xin giới thiệu sự xuất hiện của *p* trong từng cuốn (các hình được lấy từ bản online):

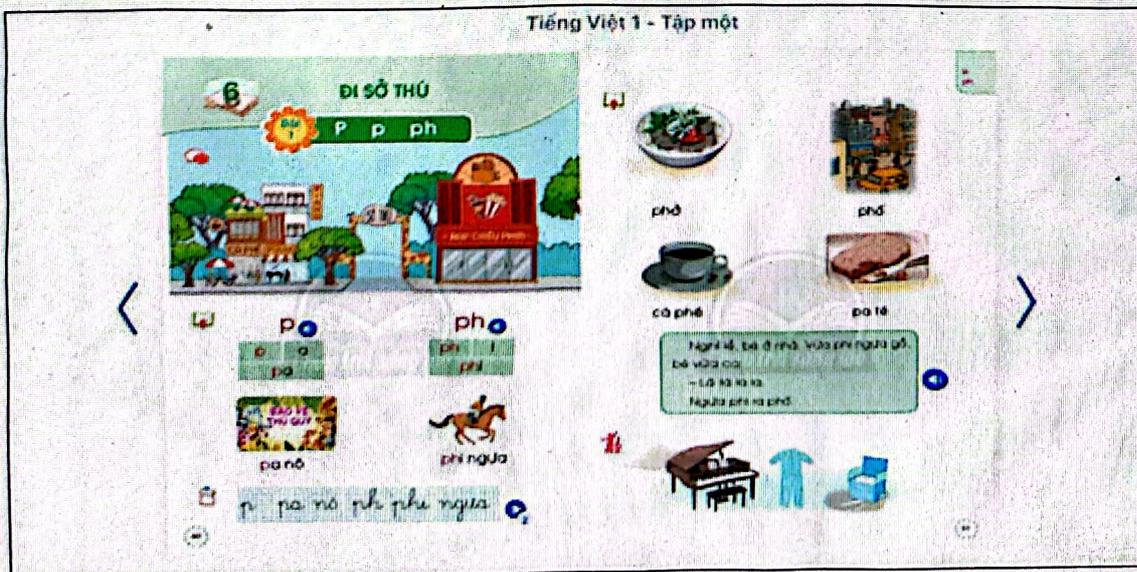
(1) Tiếng Việt 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)

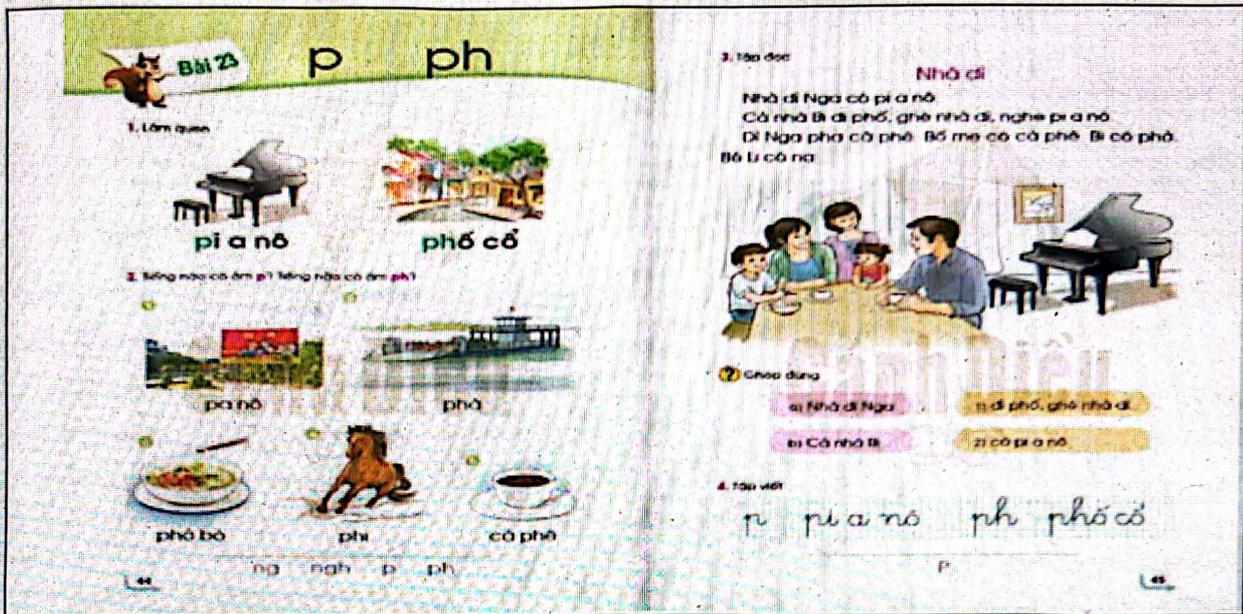
Ph ph Qu qu



(2) Tiếng Việt 1 (Chân trời sáng tạo)

P p ph





Nhận xét:

Tất cả 05 cuốn đều đưa *p* vào bài học và cấu trúc cùng với *ph* trong một bài học. Tuy nhiên, cách cấu trúc và mức độ tham gia vào bài học của *p* ở từng cuốn có khác nhau. Cụ thể:

- Có 02 cuốn, *p* được giới thiệu trong bài học và có ví dụ:

Tiếng Việt 1 (Cánh Diều): làm quen: *pi a nô*; *phố cổ*; phân biệt giữa *p* và *ph* bằng câu hỏi "Tiếng nào có âm *p*? Tiếng nào có âm *ph*?"; tập đọc "...có *pi a nô*"; có ví dụ (*pa nô*; *pi a nô*); tập viết (*pi a nô*).

Tiếng Việt 1 (Chân trời sáng tạo): *p* (*pa nô*) *ph* (*phi ngựa*).

- Có 03 cuốn *p* xuất hiện trong bài học nhưng không có ví dụ:

Tiếng Việt 1 (Cùng học để phát triển năng lực): *p-ph* v; không có ví dụ cho *p*.

Tiếng Việt 1 (Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục): *p- ph*; không có ví dụ cho *p*.

Tiếng Việt 1 (Kết nối tri thức cuộc sống): *p- ph*; không có ví dụ cho *p*.

Có thể hình dung bằng bảng sau:

TIẾNG VIỆT 1	P (xuất hiện ở đầu âm tiết)		
	Xuất hiện cùng với âm nào	Có/không có ví dụ	Có/không có "giải thích"
Kết nối tri thức với cuộc sống	<i>ph</i> (<i>p-ph</i>) * đầu mục có <i>ph</i> qu (Bài 26: <i>Ph ph Qu qu</i>) <i>p</i> chỉ xuất hiện trong "nhận biết": <i>p-ph</i>	không	không
Chân trời sáng tạo	<i>ph, v</i> (<i>p ph v</i>)	có: <i>pa nô</i>	không
Cùng học để phát triển năng lực	<i>ph</i>	không	không
Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục	<i>nh th p-ph</i> *có gạch nối giữa <i>p-ph</i>	không	không
Cánh Diều	<i>p ph</i>	có: <i>pa nô, pi a nô</i>	- Phân biệt bằng câu hỏi. - Tập đọc.

3. Ý kiến của giáo viên tiểu học: dạy *p* riêng hay dạy *p* xen lồng với *ph*

3.1. Lí do khảo sát

Như trên vừa nêu, do những đơn vị từ có *p* ở cuối là phổ biến, còn ở đầu là rất ít (chủ yếu là một số từ ngoại lai và địa danh, nhân danh) cho nên mới có việc thảo luận:

Nên dạy *p* như thế nào cho hợp lí? Một cách cụ thể hơn là: nên chỉ dạy (hoặc “nhắc đến”) *p* khi dạy *ph* hay dạy *p* riêng (độc lập) sau đó mới dạy đến *ph*?

Hiện có hai luồng ý kiến khác nhau:

Luồng ý kiến thứ nhất cho rằng, dạy *p* lồng vào dạy *ph*. Lí do là vì, nếu tách riêng thì các ví dụ như “*pi a nô*”, “*pa nô*” lại là những từ ngoại nhập xem ra không phù hợp với các học sinh mới vào lớp một.

Luồng ý kiến thứ hai cho rằng, dạy *p* là một âm độc lập và có thể lấy ví dụ như “*pi a nô*”, “*pa nô*”; thậm chí còn nhấn mạnh, “Việc chỉ giới thiệu các từ có âm *p* là chưa đủ mà phải dạy nó với tư cách là một phụ âm đầu” (Hữu Đạt, dẫn theo Hà Cường, trong *Diễn đàn*, 28/2/2022).

Để góp phần vào trả lời câu hỏi này, nhân có cơ hội được tham gia giảng dạy cho các giáo viên tiểu học đang theo học lớp đại học hệ vừa làm vừa học của Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, chúng tôi đã tiến hành khảo sát như sau:

3.2. Cách thức khảo sát

- Đối tượng: Các giáo viên tiểu học đang tham gia chương trình “đào tạo giáo viên tiểu học trình độ đại học hệ vừa làm vừa học” của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

Do các giáo viên đến từ các địa bàn khác nhau, cho nên, đây là các mẫu khảo sát ngẫu nhiên. Cụ thể: không có sự lựa chọn về sách “Tiếng Việt” của nhóm nào biên soạn; không có sự lựa chọn về giáo viên thuộc trường nào, ở địa bàn nào, thuộc dân tộc nào, v.v.

- Hình thức khảo sát: bằng phiếu hỏi. Phiếu hỏi được thiết kế như sau:

Hiện nay có các ý kiến khác nhau về dạy âm *P*:

1) Dạy âm *p* riêng, sau đó mới dạy *ph*;

2) Dạy *ph* và lồng vào dạy âm *p* (tức là không dạy *p* riêng).

Xin được tham khảo ý kiến của thầy/cô như sau:

Câu hỏi	Trả lời	
1. Thầy/cô đang đang dạy ở là trường thuộc	Huyện:	Tỉnh.....
2. Trường thầy cô đang sử dụng bộ sách giáo khoa “Tiếng Việt 1” nào?	Gạch bỏ cuốn không sử dụng	1. Kết nối tri thức với cuộc sống 2. Chân trời sáng tạo 3. Cùng học để phát triển năng lực 4. Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục 5. Cánh Diều
3. Dạy âm <i>p</i> như thế nào	Gạch bỏ phần không đồng ý	1. Dạy riêng 2. Dạy <i>ph</i> và lồng vào dạy <i>p</i>
4. Tại sao lại lựa chọn cách đó? Xin các thầy cô viết ý kiến cá nhân.		

Sở dĩ chúng tôi thiết kế Bảng hỏi như vậy là để: đơn giản, dễ hiểu; giúp cho người trả lời không mất nhiều thời gian; đảm bảo tính khách quan cho câu trả lời; người khảo sát phải đảm bảo: người trả lời không cần ghi tên và người sử dụng kết quả không được dẫn họ tên cũng như tên trường cụ thể.

- Đối tượng khảo sát: phụ thuộc vào việc tham gia lớp học, vì thế, qua thống kê, cho thấy, các thầy cô tham gia trả lời: hiện đang là giáo viên tiểu học tại các tỉnh như: Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Cao Bằng, Lai Châu, Hà Nam, Thái Bình, Hà Nam, Hưng Yên; trong đó, số phiếu nhiều ở các tỉnh: Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Lai Châu, Cao Bằng. Cụ thể:

TT	Trường tiểu học tại các tỉnh, huyện	
	Tỉnh	Huyện/thành phố
1	Bắc Giang	Tân Yên, Việt Yên, Hiệp Hoà, Yên Dũng, Yên Thế, Phú Bình, Lạng Giang, Lục Ngạn, Võ Nhai, Sơn Động; TP. Bắc Giang
2	Vĩnh Phúc	Vĩnh Tường, Bình Xuyên, Tam Dương, Tam Đảo, TP. Vĩnh Phúc
3	Thái Nguyên	Phú Bình, Phú Lương, Đông Hỷ, Đại Từ, Sông Công, Võ Nhai
4	Cao Bằng	Quảng Hòa, Nguyên Bình, Bảo Lâm, Hòa An, Trùng Khánh
5	Lai Châu	Tân Uyên, Than Uyên, Mường Tè, Phong Thổ, Nậm Nhùn
6	Hà Nam	Kim Bảng, Thanh Liêm, Bình Lục, Thị xã Duy Tiên, thành phố Phủ Lý
7	Thái Bình	Hưng Hà
8	Hưng Yên	TP. Hưng Yên
6	Bắc Kạn	Ba Bể

- Giáo viên thuộc các dân tộc: Kinh, Tày, Nùng, Mông, Dao.

- Học sinh lớp 1 thuộc các thành phần dân tộc: Kinh, Tày, Dao, Nùng, Mông, Sán Chay (Cao Lan, Sán Chỉ).

- Các sách *Tiếng Việt 1* của các nhóm: “Kết nối tri thức với cuộc sống”, “Cánh Diều”; “Cùng học để phát triển năng lực”, “Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục”.

- Thời gian khảo sát: năm 2022.

4. Kết quả khảo sát: tổng hợp ý kiến

4.1. Thông kê

Tổng hợp về số ý kiến thu thập được:

+ Số phiếu thu được: 431 phiếu, tức là 431 giáo viên tham gia trả lời.

+ 12 phiếu từ chối trả lời (không có ý kiến gì).

+ Trả lời trực tiếp vào câu hỏi: 312 ý kiến đề nghị dạy *p* độc lập; 107 ý kiến đề nghị dạy *p* xen lồng vào *ph*, tức là chỉ dạy *ph*.

Có thể hình dung bằng bảng sau:

Cách xử lí <i>p</i>	Số lượng	Tỉ lệ %	Ghi chú
Dạy <i>p</i> độc lập	312	72,3%	
Dạy <i>p</i> xen lồng vào <i>ph</i>	107	24,9%	
Không có ý kiến gì	12	2,8%	Lí do: không dạy trực tiếp nên không rõ
Tổng	431	100%	

4.2. Ý kiến về dạy chữ *p* độc lập

1) Có 312/431 (72,3%) ý kiến cho rằng:

- Phải coi *p* là một âm độc lập.

- Dạy *p* riêng.

- Xếp *p* cùng bài với *ph*.

2) Lí do dạy *p* là một âm độc lập:

- Giúp cho học sinh dễ nhận biết.

- Giáo viên có ý thức dạy *p* như dạy các âm khác nên có sự chuẩn bị kĩ lưỡng. Nếu không phải dạy *p* là một âm độc lập như các âm khác, giáo viên sẽ dạy lướt qua, học sinh sẽ không tiếp thu được.

- Trong thực tế nhiều học sinh đã biết âm này. Ví dụ: đa số học sinh đều biết *pin*, *pi a nô*; học sinh người dân tộc thiểu số thì “rất quen với âm này”, vì trong tiếng mẹ đẻ của các em (ngôn ngữ dân tộc thiểu số), những từ ngữ có âm *p* xuất hiện ở đầu âm tiết khá phổ biến.

- *p* cần được đối xử như mọi âm khác.

- Dạy *p* xong, tiếp đó dạy *ph* thì sẽ liền mạch, giúp cho học sinh dễ hiểu, dễ nắm bắt.

- Ở mẫu giáo, học sinh đã được làm quen với Bảng chữ cái, trong đó có p, cho nên không nên “đào lộn” (giữa mẫu giáo và lớp 1).

3) Dưới đây là một số ý kiến cụ thể (“nguyên văn”):

+ “Nên dạy p riêng vì khi dạy riêng như vậy thì cách thức tiến hành cũng tương tự như các chữ đơn khác. Dạy riêng thì học sinh (HS) dễ tiếp thu”.

+ “Nên dạy riêng để học sinh nhận biết p là một phụ âm và nó có thể ghép với các nguyên âm để tạo tiếng. Dạy giới thiệu nhận diện âm, cách phát âm rồi ghép tạo tiếng giúp HS biết đọc, viết, phát triển vốn từ phong phú hơn”.

+ “Nên dạy âm p độc lập như những chữ khác, không thể dạy ghép chung thành âm Ph. Càng không thể ghép chung rồi bảo giáo viên (GV) dạy gián tiếp được. Bởi nếu âm P không được dạy độc lập và trong chương trình giáo viên không cần dạy thêm thì trẻ sẽ không biết đọc”.

+ “Theo ý kiến cá nhân em: Vì HS nơi em đang công tác thuộc xã vùng 3 của huyện Hoà An* là vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, sự nhận thức của phụ huynh cũng như HS không đồng đều, nếu tách ra dạy âm P trước và dạy âm Ph sau thì sẽ dễ dàng cho HS cách phân biệt các phụ âm gồm 2 con chữ. Nhất là các em nhận thức còn yếu”. [* huyện Hòa An: thuộc tỉnh Cao Bằng].

+ “Ở mẫu giáo trẻ đã được làm quen với bảng chữ cái trong bảng chữ cái có chữ P, nên khi đào lộn lại dạy p trước Ph thì các em sẽ khó khăn hơn”.

+ “Chữ p đứng độc lập tuy sử dụng khá ít nhưng âm này vẫn quan trọng không hề kém các âm khác. Vì lí do trên bản thân em chọn phương án 1*” [phương án 1: dạy p riêng].

+ “Khi dạy riêng chữ p, GV sẽ dạy học sinh được kĩ hơn và học sinh sẽ phát âm chuẩn hơn, được luyện đọc và luyện viết và ghép âm kĩ càng hơn. Còn việc dạy ph và lồng vào dạy p nhiều HS không nắm chắc được sẽ dẫn đến nhầm lẫn giữa 2 âm bởi lớp 1 không chỉ học chữ cái mà khi gặp các từ khác các em có thể tự ghép vào để đọc và hiểu”.

+ “Theo em chữ p nên dạy riêng trong cùng một bài với ph. Vì để logic và dễ hiểu HS không bị nhầm lẫn cách phát âm và khi viết không bị nhầm. Chữ P có hai chức năng. Thứ nhất, chức năng mở đầu âm tiết, nên gọi là phụ âm đầu (gọi tắt là âm đầu). Thứ hai, chức năng đóng âm tiết nên gọi là phụ âm cuối (gọi tắt là âm cuối). Cho nên trong một bài dạy nên dạy chữ p trước cho tiếng, từ cụ thể có âm p ví dụ: Sa Pa, đèn pin, đàn pi a nô, sạc pin, bánh mì pa tê, dân tộc Pa Dí, cáp treo, tiếp tục... Sau đó dạy chữ ph. Có như vậy HS sẽ phát âm đúng, phân biệt được p - ph và viết đúng chính tả, viết văn hay nói đúng trong cuộc sống”.

+ “Dạy chữ p riêng. Chữ p thì các HS của tôi đã quen lắm rồi. Tỉnh Lai Châu có 9 cấp quận huyện, thị xã thì có 9 xã đứng đầu có phụ âm P và liên quan đến chữ cái P: Huyện Mường Tè có 2 xã: Pa Ủ, Pa Vệ Sứ. Huyện Sìn Hồ có 3 xã: Pa Tản, Pu Sam Cáp, Pa Khoá. Huyện Phong Thổ có xã Pa Vây Sứ. Huyện Tân Uyên có xã Pắc Ta. Huyện Nậm Nhùn có 2 xã: Pú Dao, Nậm Pi”.

+ “Theo ý kiến của cá nhân em thì nên dạy ph riêng và dạy âm p riêng vì HS lớp 1 mới chỉ bước đầu được học các âm tiết do vậy tách riêng việc dạy âm p ra sẽ giúp các em biết rõ hơn về âm tiết đó, biết rõ hơn về cách ghép chữ p để tạo thành từ, tiếng; biết rõ vị trí của chữ p trong từ và tiếng và đặc biệt HS ở các vùng miền khác nhau với đời sống kinh tế và trình độ nhận thức không giống nhau, HS nhận thức không đồng đều, nếu tách ra dạy âm P trước và dạy âm Ph sau thì sẽ nhẹ nhàng hơn cho học sinh. Nhất là các em ở vùng sâu vùng xa, các em nhận thức chậm”.

+ “P ở bộ sách Kết nối tri thức và cuộc sống chỉ dạy lướt qua. Trong bộ sách này, chữ P có trong bảng chữ cái nhưng trong phần nội dung thì chỉ dạy ghép với chữ H để tạo thành chữ Ph”. “Trong bộ sách này, chữ P đi rất lướt, GV phải tự tìm hiểu và mở rộng để dạy. Nếu chỉ học bảng chữ cái, không học riêng chữ P thì khi các con gặp phải chữ này mà cần ghép âm để đọc sẽ bị lúng túng. Cách dạy chữ P trong những bộ sách trước đi sâu hơn giúp HS phát âm chuẩn hơn, được luyện đọc, luyện viết và ghép âm kĩ càng hơn. Với lớp 1 không chỉ là chữ cái mà cần dạy để khi gặp những từ khác, các em có thể tự ghép vào để đọc và hiểu”.

+ "Nên dạy riêng. Vì nếu dạy cùng HS chỉ được học qua chữ P, chưa kĩ, chưa sâu. Nếu khi gặp những tiếng có âm p học sinh sẽ lúng túng, nhầm lẫn. Để HS dễ tiếp thu nên cho học kĩ p, h rồi mới học ph".

+ "P nên dạy riêng vì như vậy HS sẽ dễ dàng tiếp cận kiến thức";

+ "Nên dạy riêng vì như vậy tránh nhầm lẫn cho HS";

+ "Nên để riêng vì khi các con đọc nếu chưa học sẽ lúng túng";

+ "Dạy p riêng. Theo cả nhân GV thì nên dạy p riêng vì khi dạy riêng như vậy thì cách thức tiến hành cũng tương tự như các chữ đơn khác. Dạy riêng thì HS dễ tiếp thu";

+ "P và ph nên dạy riêng vì có nhiều tiếng sử dụng p";

+ "Nên có 1 tiết dạy riêng p và 1 tiết ph HS dễ tiếp thu hơn";

+ "Nên dạy riêng để HS nhận biết p là 1 phụ âm và nó có thể ghép với các nguyên âm để tạo tiếng. Dạy giới thiệu nhận diện âm, cách phát âm rồi ghép tạo tiếng giúp HS biết đọc, viết. Phát triển vốn từ phong phú hơn";

+ "Nên dạy riêng âm P. Vì trong Tiếng Việt có nhiều từ có âm P như: pò pí pò, bánh pía, sa pa, Pắc Bô";

+ "Tách riêng p trong piano, dạy tách HS dễ phân biệt";

+ "Nên dạy p riêng. Để HS dễ tiếp thu. Để nhớ và phân biệt";

+ "p riêng vì cách kết hợp của p với các âm khác nhau tạo nên từ và nghĩa khác nhau";

+ "P nên dạy riêng để HS dễ hiểu, dễ nhớ, dễ phát âm";

+ "Nên dạy riêng vì nó là một âm trong bảng chữ cái và cũng có nhiều từ ngữ ứng dụng có âm p";

+ "Để P riêng thì tốt. Vì sau khi dạy p thì HS đã ghi nhớ được âm và chữ cái p. Lúc này GV chỉ cần hướng dẫn HS thêm h vào sau p ta sẽ được âm mới là ph. Dạy theo cách này HS dễ ghi tiếp thu hơn";

+ "Dạy P riêng và nên dạy cùng Ph để giúp HS dễ nhớ".

+ "P dạy riêng - Vì đây là hai âm khác nhau - Dạy riêng HS dễ tiếp thu".

+ "Để riêng P nên dạy riêng vì có tiếng chỉ sử dụng chữ p".

+ "Cùng 1 bài. nhưng dạy từng âm riêng. Có thể chung 1 bài nhưng dạy riêng để HS dễ tiếp thu, HS viết và đọc được những tiếng phiên âm tiếng nước ngoài một cách dễ dàng".

+ "Để phụ âm p cùng ph p nên dạy riêng để cho HS dễ nhớ và dễ đọc và phân biệt được các phụ âm. Dạy riêng thì HS dễ tiếp thu".

+ "Riêng. Vì còn có các tiếng chứa âm đầu p".

4.3. Ý kiến về dạy chữ p xen lồng với ph

1) Có 107 (24,9%) ý kiến cho rằng:

- Dạy cùng với ph.

- Xếp p trong bài dạy ph

2) Lí do dạy p xen lồng với ph:

- Tiếng Việt rất ít sử dụng âm p để tạo thành tiếng.

- p ít tạo nên những từ thường xuyên sử dụng.

3) Dưới đây là một số ý kiến cụ thể (nguyên văn):

+ "Để cùng ph. Dạy cùng với ph vì không có tiếng có âm p đứng trước".

+ "Theo tôi nên dạy p cùng ph vì trong Tiếng Việt rất ít sử dụng âm p để tạo thành tiếng. Nó chỉ đứng trong từ. Ví dụ: Sa Pa, pí pa pí pò,... Dạy p cùng với ph HS dễ tiếp thu hơn".

+ "Chữ P không tách ra dạy riêng mà nằm trong bài học chữ PH, âm "phờ". Khi dạy, GV sẽ hướng dẫn HS chữ PH gồm chữ P và chữ H ghép lại với nhau. Trong đó, giáo viên có tách riêng chữ P, cho các con ghép với các nguyên âm để tạo thành tiếng. Khi dạy theo cách này HS sẽ dễ nhớ về cả cách đọc và viết".

+ “Vi âm đầu p ít tạo nên những từ thường xuyên sử dụng. Trong bài dạy ph chỉ cần lồng ghép vào dạy p trước là được”.

+ “Tôi thích cách dạy chữ p cùng với chữ ph vì hai âm có liên quan đến nhau. Âm P trong Tiếng Việt xuất hiện chủ yếu là cuối âm tiết; Trong một số trường hợp, xuất hiện đầu âm tiết nhưng rất ít. Việc dạy âm P cuối âm tiết (hiện tượng phổ biến), qua loạt bài dạy vẫn ở tập 1, như ap, ãp, âp; op, ôp, ơp; ep, êp, ip, up... và những từ như cặp da, cá mập, lớp xe, tia chớp, bếp, bìm bịp, búp sen... Còn về việc dạy âm đầu P (pờ), tất cả các bộ sách Tiếng Việt 1 đều phải đạt được mục tiêu: Học xong lớp 1, HS có khả năng đọc được các từ như đèn pin, Sa Pa, Nậm Pì... Ta có thể dạy âm đầu P (âm pờ) trong bài dạy âm Ph (âm phờ). Trước khi học âm Ph, các em được luyện đọc âm P, chứ không học âm P riêng vì có ít từ ứng dụng riêng cho âm đầu P”.

+ “Dạy ph bởi P chỉ ghép được 1 số tiếng, từ rất ít thôi như Sa Pa,...”.

+ “Vi khi dạy ph cũng giới thiệu về p (cách phát âm, cách viết). Khi dạy theo cách này HS vẫn tiếp thu bài được”.

+ “Trong tiếng Việt có âm P nhưng chỉ xuất hiện ở cuối âm tiết. Trong một số trường hợp, xuất hiện đầu âm tiết nhưng hạn chế, chủ yếu mượn của người nước ngoài. Ví dụ: đèn pin,... Việc dạy âm P cuối âm tiết (hiện tượng phổ biến), qua loạt bài dạy vẫn ở tập 1 như ap, ãp, âp (trang 118); op, ôp, ơp (trang 120); ep, êp, ip, up (trang 124)... và những từ như đã nêu ở trên (cặp da, cá mập, lớp xe, tia chớp, bếp, bìm bịp, búp sen...) thì thấy rõ rồi”.

+ “Nếu dạy âm P riêng thì cần phải có “từ ứng dụng” để HS tập đọc và phát triển vốn từ. Không thể dùng những từ như pi-a-nô/piano, pa-nô/panô...; Sa Pa, Nậm Pì.... Tên riêng không được dùng ở phần dạy phát triển vốn từ. Mới chỉ được học 6-7 tuần mà HS phải đọc và hiểu nghĩa của những từ như pi-a-nô/piano, pa-nô/panô... là không phù hợp. Chắc hẳn nhiều người sẽ e ngại vì học sinh lớp 1, mới đến trường mấy tuần, mà phải đọc, viết và hiểu nghĩa của những từ không quen thuộc như vậy”.

+ “Theo cá nhân em thấy, như sách Tiếng Việt 1 trước đây, chữ P được dạy thành 1 bài độc lập. Trong bài đưa ra ví dụ khi ghép với nguyên âm tạo thành các tiếng như “p-i-pi”, “p-a-pa”. Tuy nhiên, những từ này đều là mượn tiếng phiên âm từ các từ nước ngoài hoặc từ không có nghĩa, HS rất khó hình dung ra. Do đó, khi đưa chữ P ghép với chữ H dạy trong bài vẫn Ph là hợp lý. HS sẽ dễ hiểu hơn”.

+ “Vi âm đầu p ít tạo nên những từ thường xuyên sử dụng. Trong bài dạy ph chỉ cần lồng ghép vào dạy p trước là được (có kèm các từ ứng dụng bắt đầu bằng âm đầu p như: đèn pin, Sa Pa...); “Bờ âm P ít sử dụng trong tiếng Việt và khi vận dụng HS tìm tiếng, từ sẽ khó”.

+ “Nên dạy cùng ph vì ít tiếng, từ chứa âm p. Khi dạy nên đưa tiếng cho HS quan sát, tìm âm đã học”.

4.4. Ý kiến khác

Ý kiến tập trung vào: cần xếp p-ph vào một bài và thành bài riêng, theo đó, không nên xếp các âm khác vào chung bài này.

Dưới đây trích dẫn nguyên văn một số ý kiến cụ thể:

+ “Dù dạy chung hay dạy riêng quan trọng là cách GV thực hiện giúp cho HS dễ tiếp thu nhất”.

+ “Theo ý kiến cá nhân em cho rằng dạy P cùng với PH cũng là nội dung hay tuy nhiên hơi nặng với học sinh lớp 1”.

+ “P và ph có liên quan logic với nhau. Dạy vào cùng 1 tiết học thì hs dễ so sánh tiếp thu dễ hơn”; “Dạy P cùng với Ph vì HS đã được học 1 số âm kiểu n-nh, k-kh, g-gh, t-th”.

+ “Nên dạy chung 1 bài để các em phân biệt được đây là 2 phụ âm khác nhau nên phát âm khác nhau. Khi hs phát âm được P thì ta ghép chữ H vào và phát âm PH. Dạy cách chung HS sẽ tiếp thu dễ hơn”.

+ “Để *p* và *ph* thành một bài riêng. Vì chữ *p* và chữ *ph* có cấu tạo gần giống nhau, khi học cùng nhau HS sẽ dễ so sánh sự giống và khác nhau của 2 con chữ này, giúp cho HS sẽ dễ ghi nhớ hơn trong cả việc đọc và viết”.

+ “Để *v* riêng, không xếp cùng bài với *p* *ph*, vì để cho HS đọc và viết thành thạo âm *p*”.

+ “Khi dạy âm *p* và *ph* trong một tiết cũng khá vất vả và cho GV và HS vì nhiều *e* phát âm âm *p* chưa chuẩn thêm phụ âm *ph* rất khó viết với HS lớp 1 nên ghép hai âm các *e* sẽ vất vả”.

5. Kết luận

Qua khảo sát bằng phiếu và tiếp xúc trực tiếp (trao đổi trực tiếp) với các thầy cô đứng lớp, có thể đưa ra nhận xét như sau:

1) Trong Sách Tiếng Việt 1 cần đối xử với *p* “bình đẳng” như mọi con chữ, mọi âm khác: là con chữ độc lập và là một âm độc lập của âm tiếng Việt. Theo đó, cần dạy âm *p* riêng. Trong các lí do mà các giáo viên nêu ra ở trên, có một lí do cần được chú ý là, trong sử dụng tiếng Việt hiện nay, người Việt nói chung, trẻ em nói riêng có nhiều điều kiện tiếp xúc (so với trước đây) với những từ ngữ có *p* đứng đầu âm tiết (trong khi đó, sách Tiếng Việt 1 trước đây đều xếp *p* là một con chữ, một âm riêng bình đẳng như các con chữ, các âm khác). Không nên lấy lí do “giải pháp âm vị học” (*p* chỉ xuất hiện trong một vài từ mượn, từ tượng thanh) để xếp “dạy *p* trong *ph*”.

2) Cần xếp *p* với *ph* thành một cặp riêng (như *n-nh*, *t-th*, v.v.), tức là thành từng bài riêng, để giáo viên dễ giảng, học sinh tiếp thu: dạy *p* trước, tiếp đến là *ph*; tránh xếp các bài có nội dung “cồng kềnh” (một bài có nhiều âm), “cấu trúc phức tạp” (Bài 1A; Bài 1B; Bài 4A, Bài 4 B; v.v.).

3) Qua trao đổi với các giáo viên, được biết, việc chọn sách Tiếng Việt do các nhóm biên soạn có khác nhau giữa các lớp học, tức là, cùng một trường, một lớp, ở Tiếng Việt 1 thì chọn sách của nhóm này nhưng đến Tiếng Việt 2, Tiếng Việt 3, v.v. có thể chọn nhóm khác. Đây cũng là vấn đề cần được xem xét vì mỗi bộ sách, mặc dù đều được biên soạn trên cơ sở của “khung chung” theo quy định, thiết nghĩ, sẽ có “ý tưởng”, “hệ thống” xuyên suốt một cấp học. Cho nên, việc Tiếng Việt 1 có tới 05 nhóm biên soạn, còn lên các lớp trên có thể “nhập nhóm” cũng cần được xem xét nghiêm túc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. Đoàn Thiện Thuật (2000), *Ngữ âm tiếng Việt*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Hoàng Phê (chủ biên) (2000), *Từ điển tiếng Việt*. Nxb KHXH.
3. Các bài viết trên website:
 - (1) Sư phạm, *Đọc a-bê-cê hay a-bờ-cờ: Như nào mới là đọc đúng*
<https://suphamhanoi.edu.vn/doc-ee-hay-bo-co-nhu-nao-moi-la-doc-dung>, 7.12.2016.
 - (2) N.Hiền- N.Lái - N.Loan, *Nên dạy chữ P riêng như những chữ khác*. Pháp luật 26/02/2022 | 06:24
<https://plo.vn/nen-day-chu-p-rieng-nhu-nhung-chu-khac-post669380.html#:~:text=Ri%C3%AAng%20ch%E1%BB%AF%20P%20%C3%A0%20ch%E1%BB%AF,d%E1%BA%A1y%20b%C3%ACnh%20%C4%91%E1%BA%B3ng%20nh%C6%B0%20nhau>.
 - (3) N.T *Tranh luận chữ "P" trong SGK lớp 1: Không dạy riêng chữ P học sinh lúng túng khi ghép âm* VOV Thứ Bảy, 19:00, 26/02/2022
<https://vov.vn/xa-hoi/giao-duc/tranh-luan-chu-p-trong-sgk-lop-1-khong-day-rieng-chu-p-hoc-sinh-lung-tung-khi-ghep-am-post926833.vov>
 - (4) Công Luân, *Không dạy riêng chữ "P": "PGSTS Bùi Mạnh Hùng đã nhầm lẫn"*. Tạp chí Người đưa tin Thứ 2, 28/02/2022 | 07:02
<https://www.nguoiduatin.vn/khong-day-rieng-chu-p-pgs-ts-bui-manh-hung-da-nham-lan-a544553.html>
 - (5) Phương Chi-Thúy Nga-Lê Huyền, *Giáo viên trái chiều trong tranh cãi chữ p*. 25/02/2022 06:05 (GMT+07:00)
<https://vietnamnet.vn/giao-vien-trai-chieu-trong-tranh-cai-day-chu-p-818285.html>

(6) Phạm Minh, *Tổng biên tập Tiếng Việt 1: SGK Bộ kết nối có dạy chữ P (pê) và âm P (pờ)* 25/02/2022 06:40

<https://giaoduc.net.vn/tong-chu-bien-tieng-viet-1-sgk-bo-ket-noi-co-day-chu-p-pe-va-am-p-po-post224632.gd>.

(7) Thiều Trang-Tường Vân, *Chuyên gia ngôn ngữ nói về SGK không dạy chữ P: Cải tiến hay cải tiến?* Chủ nhật, ngày 27/02/2022 22:14 (GMT + 7)

<https://laodong.vn/giao-duc/chuyen-gia-ngon-ngu-noi-ve-sgk-khong-day-chu-p-cai-tien-hay-cai-lui-1018174.ldo>

(8) Nguyễn Hoài. *Giải thích của Tổng biên tập Tiếng Việt 1 không đúng hướng trọng tâm của dự luận* 11 25/02/2022

<http://daidoanket.vn/giai-thich-cua-tong-chu-bien-tieng-viet-1-chua-huong-dung-trong-tam-cua-du-luan-5680491.html>

DẪN LIỆU

1. Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên kiêm chủ biên) Lê thị Lan Anh, Nguyễn Thị Ngân Hoa, Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, *Tiếng Việt 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)*. Nxb Giáo dục Việt Nam.
2. Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên), Nguyễn Thị Ly Kha (chủ biên), Nguyễn Lương Hải Như, Phạm Thị Oanh, Vũ Minh Tâm, Nguyễn Xuân Tùng, *Tiếng Việt 1 (Chân trời sáng tạo)*. Nxb Giáo dục Việt Nam.
3. Nguyễn Thị Hạnh (chủ biên) Nguyễn Thị Hương Giang, Nguyễn Lê Hằng, Đặng thị Lanh, Trần Thị Hiền Lương, Trịnh Cẩm Ly, *Tiếng Việt 1 (Cùng học để phát triển năng lực)*. Nxb Giáo dục Việt Nam. Nxb Giáo dục Việt Nam.
4. Đỗ Việt Hùng (tổng chủ biên), Lê Thị Phương Nga (chủ biên), Thạc Thị Lan Anh, *Tiếng Việt 1 (Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục)*. *Tiếng Việt 1 (Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục)*.
5. Nguyễn Minh Thuyết (tổng chủ biên, kiêm Chủ biên) Hoàng Hòa Bình, Nguyễn Thị Ly Kha, Lê Hữu Tinh, *Tiếng Việt 1 (Cánh Diều)*. Nxb Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

Textbook "Tiếng Việt 1/Vietnamese 1" from fact survey:

should *p* be taught as a separate sound or should *p* interspersed with *ph*

Abstract: Currently, in Vietnam, there are 5 sets of textbooks "Tiếng Việt 1/Vietnamese 1" compiled on a common framework of content issued by the Ministry of Education and Training. Regarding the /p/ sound, each book "Tiếng Việt 1/Vietnamese 1" has a different treatment. From there, a question arises: should *p* be taught as a separate sound or should *p* interspersed with *ph*?

This article, from the actual survey of the opinions of teachers who directly teach, provides the necessary information to help have a more objective view when answering the above question.

Key words: Textbook Vietnamese 1; p/p/; /f/ph; *p* be taught (independently); *p* interspersed with *ph*.